

Số: 3800/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 30 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021  
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2016 – 2021;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số: 77 /TTr-STP ngày 23/ 8/2017 về việc ban hành kế hoạch Triển khai Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Lào Cai,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Lào Cai như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện có hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật trong toàn xã hội; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, góp phần bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Đảm bảo 100% sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương đều tổ chức phổ biến, thông tin rộng rãi các văn bản quy phạm pháp luật trước và sau khi được ban hành liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Phân đầu 90% - 100% các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, bắt buộc cho cán bộ, công chức, viên chức có nội dung phổ biến, cập nhật thông tin về chính sách pháp luật mới ban hành được tổ chức định kỳ hàng năm theo quy định của pháp luật.

- Phân đầu hàng năm có từ 80% trở lên báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy môn pháp luật được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cần thiết để tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Phân đầu 100% các nhà trường đều triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa, có giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân và môn pháp luật theo quy định.

- Phân đầu từ 70% - 90% đối tượng đặc thù được phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên biệt theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích, huy động các tổ chức tư vấn pháp luật, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý, cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên ngành luật thực hiện tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí cho nhân dân; khuyến khích các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí xây dựng, duy trì chương trình, chuyên trang, chuyên mục về pháp luật; phân đầu hầu hết các cơ quan, tổ chức, đơn vị đều lồng ghép, kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động chuyên môn, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính, điều tra, truy tố xét xử, thi hành án.

- Đảm bảo triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm mới, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và nhu cầu của Nhân dân, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, của mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Tổ chức thi hành nghiêm chỉnh, đồng bộ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tập

trung xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm, có hiệu quả; kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

3. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, phù hợp, nhằm triển khai công tác này theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, đảm bảo thực hiện triệt để, có hiệu quả quyền được thông tin về pháp luật của Nhân dân.

4. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ:

a) Rà soát, phân công, thống nhất giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị, cán bộ làm đầu mối tham mưu triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ tốt; quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật biết tiếng dân tộc thiểu số, ngoại ngữ, ưu tiên từ nguồn tại chỗ, người dân tộc thiểu số để tạo nguồn bổ sung tại vùng miền núi, dân tộc thiểu số, vùng biên giới; có chế độ, chính sách đãi ngộ hợp lý đối với những người tích cực tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; chú trọng xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng theo lĩnh vực, địa bàn, nhóm đối tượng; thực hiện quản lý, sử dụng, điều phối hiệu quả đội ngũ này;

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường trách nhiệm của thành viên Hội đồng và cơ quan thường trực Hội đồng trong tham mưu triển khai nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy ban nhân dân cùng cấp. Phát huy vai trò nòng cốt của ngành Tư pháp, người làm công tác pháp chế, công chức tư pháp - hộ tịch trong tham mưu, phối hợp, tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật;

d) Định kỳ hàng năm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; cung cấp đủ tài liệu, khai thác triệt để ưu thế của công nghệ thông tin, kỹ thuật số để nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng

cường phối hợp với các tổ chức thực hiện bồi dưỡng nguồn nhân lực thực hiện công tác này.

5. Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin:

a) Về nội dung: Tập trung tuyên truyền, phổ biến các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; chú trọng giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; tác động của chính sách, pháp luật; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: an ninh quốc phòng, ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống mua bán người, bạo lực gia đình, bạo lực học đường; về cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; về hỗ trợ khởi nghiệp; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế... Tăng cường tuyên truyền, phổ biến thực tiễn thi hành, áp dụng pháp luật, gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật;

b) Về hình thức: Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng, tổng kết, nhân rộng các mô hình có hiệu quả đã và đang được triển khai thực hiện. Ưu tiên thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng lưới thông tin cơ sở, hợp báo, thông cáo báo chí, đối thoại chính sách pháp luật và trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật;

c) Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, ưu tiên hình thức trực tuyến thông qua tổ chức thi tìm hiểu pháp luật tư vấn, giải đáp pháp luật qua điện thoại, mạng xã hội, Cổng thông tin/Trang thông tin điện tử...;

d) Hướng mạnh hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở, lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động Nhân dân

tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại. Lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế thông tin tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ sở;

đ) Tăng cường mối quan hệ hợp tác với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đặc biệt có giải pháp hiệu quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cư dân khu vực biên giới 2 nước; các quy định về xuất nhập cảnh, cư trú, đi lại, thăm thân, lao động, du lịch, đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài ở Việt Nam; phòng chống mua bán người, ma túy....

6. Khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật, các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư, luật gia, người làm công tác pháp luật tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện thực hiện chính sách, pháp luật, vận động Nhân dân, thành viên, hội viên tuân thủ và chấp hành pháp luật của Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận tại cơ sở.

Ưu tiên triển khai các nguồn lực tại các địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, có điều kiện đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, hải đảo, địa bàn xảy ra nhiều vi phạm pháp luật và trọng yếu về an ninh quốc phòng.

7. Tăng cường phổ biến tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp với các chính sách, đề án của tỉnh ủy, văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gắn với triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, Ngành, Trung ương. Nâng cao hiệu quả hội nghị tuyên vận ở cơ sở để tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong cộng đồng dân cư, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng; đề cao trách nhiệm, tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo của Thủ trưởng Sở, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương trong thể chế hóa, tổ chức thực hiện và đảm bảo các điều kiện về nguồn lực, gắn phổ biến, giáo dục pháp luật với quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng; hướng tới xác định việc hoàn thành nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị hàng năm.

2. Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy tinh thần gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân trong tuân thủ, chấp hành pháp luật, chủ động học tập, tìm hiểu pháp luật.

3. Rà soát, kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành khi có vướng mắc, thiếu khả thi hoặc không còn phù hợp với thực tiễn; đề xuất các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trọng tâm là:

a) Đổi mới công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo chương trình khung do Bộ Tư pháp ban hành; định kỳ tổ chức, tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, tập huấn gắn với ứng dụng công nghệ thông tin và việc thực hiện nghĩa vụ học tập, tìm hiểu pháp luật bắt buộc trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức;

b) Biên soạn, cung cấp kịp thời các tài liệu phổ biến pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng chủ đề, nội dung, hình thức phổ biến bám sát nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin về pháp luật của cán bộ, Nhân dân; tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, tài liệu giữa các cơ quan, tổ chức nhằm khai thác tối đa hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng tiện ích của công nghệ thông tin, viễn thông trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với định dạng phù hợp, tương thích với các dịch vụ thư điện tử, mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử; khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và các cơ sở dữ liệu pháp luật khác theo quy định; hướng dẫn khai thác và sử dụng hiệu quả thông tin trên cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật do Bộ Tư pháp vận hành, quản lý;

d) Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, cổng thông tin/Trang thông tin điện tử trong xây dựng, phát triển chuyên trang, chuyên mục thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp và hiệu quả.

5. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy pháp luật chính khóa, hoạt động ngoại khóa, ưu tiên kỹ năng thực hành, kỹ năng sống để phát huy tính chủ động, sáng tạo cho người học; xây dựng bài giảng điện tử, các mô hình trực quan, tình

huống pháp lý thực tiễn trong giảng dạy trong hệ thống trường học của tỉnh. Chỉ đạo, hướng dẫn áp dụng các tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập môn pháp luật, giáo dục công dân theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương.

6. Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật để lựa chọn trọng tâm, trọng điểm cần ưu tiên nguồn lực thực hiện; thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện để kịp thời điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho phù hợp với từng địa bàn, đối tượng, lĩnh vực, thời điểm.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các Sở, ngành liên quan và các địa phương xây dựng dự toán thực hiện Kế hoạch và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

Đối với các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách, xây dựng kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ và Đề án thuộc Kế hoạch này theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và chính quyền địa phương các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ động ban hành Kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn 2017 - 2021; Kế hoạch thực hiện các Đề án để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; lồng ghép thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan của sở, ban, ngành, địa phương;

b) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

c) Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá trực tiếp hoặc theo chuyên đề việc thực hiện các nhiệm vụ và Đề án thuộc Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh được giao chủ trì triển khai các Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực, đối tượng, địa bàn cụ thể có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định, chỉ đạo, hướng dẫn, rà soát, phối hợp triển khai các hoạt động của Đề án phù hợp với mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong cả nước và từng địa bàn, sử dụng hợp lý các nguồn lực đầu tư.

Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Dân tộc, Thanh tra tỉnh chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật sau khi các cơ quan Trung ương ban hành các Đề án theo Quyết định số 1892/QĐ-TTg ngày 14 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành quản lý đất đai giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020; Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

3. Tiếp tục triển khai các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở tổng kết việc thực hiện Đề án; các cơ quan, tổ chức đơn vị giao chủ trì triển khai có nhiệm vụ xây dựng trình UBND tỉnh ban hành các kế hoạch triển khai các Đề án trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2017 – 2021 (xem mục I Phụ lục kèm theo Quyết định), cụ thể như sau:

a) Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Ban Dân tộc, Sở Ngoại vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021;



c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Liên đoàn Lao động Việt Nam tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” đến năm 2021;

d) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021;

đ) Hội Luật gia tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Đoàn Luật sư tỉnh tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021.

e) Căn cứ kế hoạch triển khai của Bộ, ngành chủ quản, các cơ quan, tổ chức được giao chủ trì theo điểm a, b, c, d, đ nêu trên hoàn thành việc xây dựng dự thảo kế hoạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trước 20/10/2017.

4. Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh tham mưu xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Kế hoạch thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật theo mục II của phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành các Đề án và kế hoạch triển khai của Bộ Tư pháp, Bộ công an, Bộ Kế hoạch đầu tư.

5. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn lập dự toán kinh phí, thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Chủ trì rà soát kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành về các mức chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho phù hợp với tình hình thực tế; phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

6. Sở Tư pháp có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Kế hoạch; chủ trì thẩm định kế hoạch thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm và cả giai đoạn để tránh trùng lặp, lãng phí nguồn lực; theo dõi, tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, có biện pháp động viên, khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện; trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ khi cần thiết; định kỳ

hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia triển khai các nội dung của Kế hoạch và các Đề án của Kế hoạch trong tổ chức mình; chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đoàn thể xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án chi tiết của Kế hoạch.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và Sở, ngành có liên quan chỉ đạo toàn ngành tích cực phối hợp lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án để nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật trong cán bộ và Nhân dân; căn cứ vào điều kiện thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, xây dựng, triển khai thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

9. Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ nội dung Kế hoạch chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo thiết thực, chất lượng và hiệu quả. Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp là cơ quan chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp hướng dẫn, chỉ đạo phối hợp triển khai các hoạt động và kinh phí thực hiện Kế hoạch, các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ Quyết định thi hành; định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và đoàn thể cấp tỉnh;
- CVP, PCVP1,2,3;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH1, NN1, VX1, NC3

**CHỦ TỊCH**



**Đặng Xuân Phong**



## PHỤ LỤC

Kế hoạch triển khai thực hiện các Đề án thuộc Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

(Kèm theo Quyết định số: 3800/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

STT	Tên Kế hoạch	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Hình thức văn bản	Thời gian
<b>I</b>	<b>I. KẾ HOẠCH TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2021 CÁC ĐỀ ÁN ĐƯỢC BAN HÀNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 409/QĐ-TTg NGÀY 09 THÁNG 4 NĂM 2012 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ</b>				
1	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021	Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Sở Tư pháp, Ban Dân tộc, Sở Ngoại vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	2017-2021
2	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tư pháp, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	2017-2021
3	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” đến năm 2021	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tư pháp, Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	2017-2021
4	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	2017-2021
5	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện	Hội Luật	Sở Tư pháp, Sở Tài	Kế	2017 -

	Đề án “Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2012 - 2016” đến năm 2021	gia tỉnh	chính, Đoàn Luật sư tỉnh	hoạch thực hiện Đề án đến năm 2021	2021
<b>II</b>	<b>CÁC KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC ĐỀ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN 2017-2021</b>				
1	Kế hoạch thực hiện Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021”	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Kế hoạch	2017-2021
2	Kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tỉnh đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Kế hoạch	2017-2021
3	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2017 - 2021 ”	Công an tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Kế hoạch	2017-2021